

35 CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ÔN TẬP VẤN ĐỀ KHAI THÁC THỂ MẠNH Ở TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ VÀ TẬP NGUYÊN ĐỊA LÍ 12

VẤN ĐỀ KHAI THÁC THỂ MẠNH Ở TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ

* Nhận biết

Câu 1: Tỉnh nào sau đây vừa có cửa khẩu đường biển, vừa có cửa khẩu đường bộ với Trung Quốc?

- A. Quảng Ninh. B. Hà Giang.
C. Hòa Bình. D. Cao Bằng.

Câu 2: Các tỉnh thuộc Tây Bắc của Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. Lai Châu, Sơn La, Hòa Bình.
- B. Sơn La, Lai Châu, Thái Nguyên.
- C. Điện Biên, Tuyên Quang, Cao Bằng.
- D. Phú Thọ, Bắc Giang, Quảng Ninh.

Câu 3: Vùng giàu tài nguyên khoáng sản bậc nhất nước ta là

- A. Tây Nguyên. B. Đồng bằng sông Hồng.
C. Đồng bằng sông Cửu Long. D. Trung du miền núi Bắc Bộ.

Câu 4: Nguồn than ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ chủ yếu phục vụ cho

- A. nhiệt điện và hóa chất
B. nhiệt điện và luyện kim.
C. nhiệt điện và xuất khẩu.
D. luyện kim và xuất khẩu.

Câu 5: Vùng chuyên canh chè lớn nhất của nước ta phân bố chủ yếu ở vùng nào sau đây ?

- A. Bắc Trung Bộ. B. Đồng Bằng Sông Hồng.
C. Duyên Hải Nam Trung Bộ. D. Trung du và miền núi Bắc Bộ.

Câu 6: Mỏ apatit lớn nhất ở Trung du và miền núi Bắc Bộ thuộc tỉnh

- A. Lào Cai. B. Sơn La. C. Yên Bái. D. Thái Nguyên.

Câu 7: Nhà máy thủy điện nào sau đây **không thuộc** Trung du và miền núi Bắc Bộ?

- A. Hòa Bình. B. Thác Bà. C. Tuyên Quang. D. A Vương.

* Thông hiểu

Câu 8: Thế mạnh nào sau đây **không phải** của vùng trung du và miền núi Bắc Bộ?

- A. Phát triển kinh tế biển.
B. Khai thác và chế biến khoáng sản, thủy điện.
C. Chăn nuôi gia cầm (đặc biệt là vịt đàn).
D. Phát triển cây công nghiệp cận nhiệt và ôn đới.

Câu 9: Các cây công nghiệp lâu năm chủ yếu của Trung du và miền núi Bắc bộ là

- A. cà phê, chè, hồ tiêu.
B. cao su, cà phê, hồ tiêu.
C. chè , quế, hồi.
D. chè, cà phê, cao su.

Câu 10: Khó khăn lớn nhất trong việc khai thác khoáng sản ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là



- A. đòi hỏi chi phí đầu tư lớn và công nghệ cao. B. khoáng sản phân bố rải rác.
C. địa hình dốc, giao thông khó khăn. D. khí hậu diễn biến thất thường.

Câu 11: Khó khăn về tự nhiên của Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. triều cường, xâm nhập mặn. B. rét đậm, rét hại.
C. cát bay, cát lún. D. sóng thần.

Câu 12: Tỉnh nào sau đây có khả năng phát triển tổng hợp kinh tế biển ở Trung du và miền núi Bắc Bộ?

- A. Lạng Sơn. B. Hà Giang. C. Quảng Ninh. D. Tuyên Quang

Câu 13: Điều kiện sinh thái quan trọng làm cho Trung du và miền núi Bắc Bộ có nhiều nông sản cận nhiệt đới và ôn đới là

- A. đất feralit có diện tích rộng.
B. địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích.
C. có nguồn nước tưới dồi dào.
D. khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, có mùa đông lạnh.

Câu 14: Khó khăn chủ yếu làm cho việc phát triển chăn nuôi gia súc lớn ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. công tác vận chuyển sản phẩm chăn nuôi đến vùng tiêu thụ.
B. dịch bệnh hại gia súc vẫn đe dọa tràn lan trên diện rộng.
C. trình độ chăn nuôi còn thấp kém, khâu chế biến chưa phát triển.
D. ít đồng cỏ lớn, cơ sở chăn nuôi còn hạn chế.

Câu 15: Ngành kinh tế biển nào sau đây **không phải** là thế mạnh ở Trung du miền núi Bắc Bộ?

- A. Khai thác và nuôi trồng thủy sản. B. Phát triển du lịch biển đảo.
C. Phát triển giao thông vận tải biển. D. Khai thác dầu mỏ, khí đốt.

*** Vận dụng thấp**

Câu 16: Yếu tố chính tạo ra sự khác biệt trong cơ cấu sản phẩm nông nghiệp giữa Trung du và miền núi Bắc Bộ với Tây Nguyên là

- A. trình độ thâm canh. B. điều kiện về địa hình.
C. đất đai và khí hậu. D. truyền thống sản xuất.

Câu 17: Trung Du và miền núi Bắc Bộ là vùng có mùa đông lạnh nhất là do

- A. ảnh hưởng của vị trí và các dãy núi hướng vòng cung.
B. có nhiều dãy núi cao hướng tây bắc - đông nam.
C. có vị trí giáp biển và các đảo ven bờ nhiều.
D. các đồng bằng, bồn trũng đón gió.

Câu 17: Trung du và miền núi Bắc Bộ là vùng chuyên canh chè lớn nhất nước ta chủ yếu do

- A. nền nhiệt cao, đất felarit giàu dinh dưỡng.
B. khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, có mùa đông lạnh.
C. địa hình chủ yếu là đồi núi, đất felarit giàu dinh dưỡng.



D. nhiệt độ và lượng mưa phân hóa theo độ cao.

Câu 18: Nội dung nào sau đây **không phải** là ý nghĩa của việc phát triển thủy điện ở Trung du và Miền núi Bắc Bộ?

A. Góp phần điều tiết lũ và thủy lợi.

B. Tạo thuận lợi cho bảo vệ đa dạng sinh học.

C. Tạo ra các cảnh quan có giá trị du lịch và nuôi trồng thủy sản.

D. Tạo điều kiện cho phát triển công nghiệp khai khoáng và năng lượng.

Câu 19: Nguyên nhân nào làm cho Trung du miền núi Bắc Bộ có thể mạnh đặc biệt để phát triển cây công nghiệp có nguồn gốc cận nhiệt, ôn đới?

A. Vị trí địa lí gần khu vực cận nhiệt.

B. Đất phù sa ở các cánh đồng trước núi.

C. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh và địa hình núi cao.

D. Có các đồng cỏ trên các cao nguyên.

Câu 20: Sản xuất nông nghiệp hàng hóa ở TD&MN Bắc Bộ còn gặp khó khăn chủ yếu do

A. thiếu cơ sở chế biến nông sản quy mô lớn.

B. thiếu nguồn nước tưới, nhất là vào mùa đông.

C. thời tiết, khí hậu diễn biến thất thường.

D. thiếu quy hoạch, chưa mở rộng được thị trường.

Câu 21: Sản phẩm chuyên môn hóa trong nông nghiệp của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ là

A. chè, thuốc lá, bông, cà phê, trâu, bò.

B. trâu, bò, cà phê, chè, cây ăn quả.

C. chè, cây ăn quả, cây dược liệu, trâu, bò.

D. chè, hồ tiêu, hời, quế, lợn, bò.

* Vận dụng cao

Câu 22: Nội dung nào sau đây là đúng về ý nghĩa của việc đẩy mạnh sản xuất cây công nghiệp và cây đặc sản ở Trung du và miền núi Bắc Bộ?

A. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp.

B. Mở rộng các hoạt động dịch vụ.

C. Tăng cường xuất khẩu lao động.

D. Phát triển nông nghiệp hàng hóa.

Câu 23: Chuyên môn hóa cây công nghiệp của Trung du miền núi Bắc Bộ khác với Tây Nguyên chủ yếu về

A. điều kiện sinh thái nông nghiệp.

B. cơ sở vật chất kĩ thuật.

C. truyền thống sản xuất.

D. điều kiện giao thông vận tải.

Câu 24: Vùng Tây Bắc nước ta vẫn trồng được cây cà phê chè là do

A. địa hình cao nên nhiệt độ giảm.

B. có mùa đông lạnh do địa hình cao.

C. có một mùa mưa và khô rõ rệt.

D. có các khu vực địa hình thấp, kín gió.

**VẤN ĐỀ KHAI THÁC THỂ MẠNH Ở TÂY NGUYÊN***** Nhận biết**

Câu 1: Tây Nguyên là vùng đứng đầu cả nước về

- A. diện tích cây ăn quả. B. sản lượng cây cao su.
C. trữ năng thủy điện. D. diện tích cây cà phê.

Câu 2: Vùng chuyên canh cà phê lớn nhất của nước ta phân bố chủ yếu ở vùng nào sau đây ?

- A. Bắc Trung Bộ. B. Đồng Bằng Sông Hồng.
C. Duyên Hải Nam Trung Bộ. D. Tây Nguyên.

Câu 3. Loại khoáng sản có trữ lượng lớn nhất ở Tây Nguyên là

- A. Crôm. B. Mangan. C. Sắt. D. Bôxit.

*** Thông hiểu**

Câu 4: Điều kiện tự nhiên thuận lợi để Tây Nguyên trở thành vùng chuyên canh cây công nghiệp là

- A. đất bazan có tầng phong hóa sâu, địa hình sơn nguyên cao.
B. khí hậu cận xích đạo, khô nóng quanh năm.
C. đất bazan giàu dinh dưỡng, khí hậu mang tính chất cận xích đạo.
D. đất feralit phân bố trên các cao nguyên xếp tầng.

Câu 5. Độ che phủ rừng ở Tây Nguyên giảm sút nhanh trong những năm gần đây chủ yếu do

- A. nạn phá rừng gia tăng. B. có nhiều vụ cháy rừng.
C. tăng cường khai thác dược liệu. D. đẩy mạnh khai thác gỗ quý.

Câu 6: Phát biểu nào sau đây **không đúng** về điều kiện sinh thái nông nghiệp ở Tây Nguyên?

- A. Các cao nguyên badan xếp tầng. B. Đất nâu đỏ đá vôi màu mỡ.
C. Thiếu nước trong mùa khô. D. Có 2 mùa mưa, khô rõ rệt.

*** Vận dụng thấp**

Câu 7: Nhân tố tự nhiên được coi là quan trọng nhất để vùng Tây Nguyên phát triển cây cà phê là

- A. địa hình có nhiều cao nguyên rộng lớn.
B. có hệ thống sông lớn cung cấp nước tưới.
C. khí hậu cận xích đạo nóng quanh năm.
D. đất ba dan màu mỡ, khí hậu cận xích đạo.

Câu 8: Một trong những vấn đề lớn đối với việc phát triển rừng ở Tây Nguyên là

- A. diện tích đất rừng ngày càng bị thu hẹp.
B. công tác trồng rừng gặp nhiều khó khăn.
C. tình trạng rừng bị phá, bị cháy diễn ra thường xuyên.
D. các vườn quốc gia bị khai thác bừa bãi.

Câu 9: Đặc điểm tự nhiên gây ra nhiều khó khăn nhất cho sản xuất nông nghiệp ở Tây Nguyên là

- A. lượng mưa ít. B. có mùa khô sâu sắc và kéo dài.



C. sương muối, sương giá.

D. địa hình phân bậc.

*** Vận dụng cao**

Câu 10: Cây chè được trồng nhiều ở Tây Nguyên chủ yếu là do

A. khí hậu mát mẻ ở các cao nguyên.

B. tổng lượng mưa trong năm lớn.

C. một mùa mưa và khô rõ rệt.

D. khí hậu khá nóng ở các cao nguyên thấp.

Câu 11: Giải pháp quan trọng nhất để tránh rủi ro trong việc mở rộng các vùng sản xuất cây công nghiệp ở Tây Nguyên là

A. tìm thị trường xuất khẩu ổn định.

B. quy hoạch lại các vùng chuyên canh.

C. đa dạng hóa cơ cấu cây công nghiệp.

D. đẩy mạnh khâu chế biến sản phẩm.

www.hoc247.vn



Vững vàng nền tảng, Khai sáng tương lai

Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường *PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An* và các trường Chuyên khác cùng *TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn.*

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học và Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: *TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn* cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

*HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí*

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.